

THÔNG BÁO

Tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ năm 2021

Trường Đại học An Giang – Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh thông báo kế hoạch tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ năm 2021 như sau:

I. CÁC NGÀNH TUYỂN SINH

Stt	Các ngành tuyển sinh	Chỉ tiêu	Các môn thi		
			Cơ bản	Cơ sở	Ngoại ngữ
1	Chăn nuôi	26	Xác suất thống kê	Sinh lý gia súc	Anh, Pháp, Nga, Đức, Trung, Nhật, Hàn
2	Khoa học cây trồng	27	Sinh lý thực vật	Cây lúa và Cây ăn trái	
3	Quản lý giáo dục	43	Logic học	Giáo dục học đại cương	
4	Quản lý tài nguyên và môi trường	24	Xác suất thống kê	Quản lý môi trường	
5	Công nghệ thực phẩm	23	Nguyên lý chế biến và bảo quản thực phẩm	Hóa sinh thực phẩm	

II. THỜI GIAN ĐÀO TẠO: 02 năm

III. THỜI GIAN TUYỂN SINH

Ngày thi tuyển (dự kiến)	11 – 12/12/2021
Ngày xét tuyển thẳng/xét tuyển (dự kiến)	03/12/2021
Hạn nộp hồ sơ	12/11/2021
Thời gian công bố kết quả (dự kiến)	01/2022
Ngày khai giảng, nhập học (dự kiến)	02/2022

IV. CÁC MÔN THI / HÌNH THỨC THI, LỆ PHÍ

1. Các môn thi / hình thức thi

- Môn cơ bản: Tự luận.
- Môn cơ sở: Tự luận.
- Môn ngoại ngữ: Trắc nghiệm

2. Lệ phí:

- Lệ phí xét tuyển thẳng/xét tuyển: 420.000 đồng
- Lệ phí thi tuyển/xét tuyển: 420.000 đồng bao gồm:
 - + Lệ phí đăng ký dự thi: 60.000đ/hồ sơ.
 - + Lệ phí thi: 120.000đ/môn.

V. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ THI

TT	Nội dung
1	Bìa hồ sơ (theo mẫu).
2	Phiếu đăng ký dự thi (theo mẫu).
3	Lý lịch khoa học (theo mẫu).
4	01 Bảng sao (photo công chứng) bằng tốt nghiệp đại học.
5	02 Bảng sao (photo công chứng) bằng điểm đại học.
6	01 Giấy chứng nhận sức khỏe.
7	02 ảnh 3x4 (Ghi rõ họ tên, ngày sinh, ngành dự thi)
8	01 Bảng sao (photo công chứng) Bảng điểm bổ túc kiến thức (nếu thuộc đối tượng ngành gần hoặc ngành khác).
9	01 Bảng sao (photo công chứng) Văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ (nếu thuộc đối tượng miễn thi môn ngoại ngữ).
10	01 Bảng sao (photo công chứng) Bằng tốt nghiệp cao đẳng (nếu có).
11	01 Giấy chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có).

VI. ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN

Người dự tuyển chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ phải thỏa các điều kiện sau:

1. Văn bằng tốt nghiệp đại học:

- Thí sinh đã tốt nghiệp đại học ngành đúng, ngành phù hợp với ngành đăng ký dự thi.
- Hoặc thí sinh tốt nghiệp đại học ngành gần, ngành khác với ngành đăng ký dự thi phải học bổ sung kiến thức để đạt yêu cầu chuyên môn dự thi đào tạo trình độ thạc sĩ.

2. Có đủ sức khỏe để học tập.

Ghi chú: Các văn bằng và bằng điểm do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công chứng tiếng Việt và nộp kèm văn bản công nhận của Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục. Thông tin về đăng ký văn bằng do nước ngoài cấp xem tại đường link: <https://cnvb.wordpress.com/>

VII. PHƯƠNG THỨC TUYỂN SINH

1. Tuyển thẳng: người tốt nghiệp trình độ đại học trong hệ thống Đại học quốc gia Tp. HCM có ngành đúng với ngành đăng ký tuyển thẳng và có năng lực ngoại ngữ đạt chuẩn trình độ thạc sĩ theo quy định, gồm:

- Người tốt nghiệp đại học giáo dục chính quy chương trình kỹ sư với chương trình đào tạo từ 150 tín chỉ trở lên;
- Người tốt nghiệp đại học giáo dục chính quy loại giỏi có điểm trung bình tích lũy từ 8.0 trở lên (theo thang điểm 10);
- Người tốt nghiệp đại học giáo dục chính quy là thủ khoa của ngành;
- Người tốt nghiệp đại học đạt giải nhất, nhì, ba các kỳ thi Olympic sinh viên trong nước và ngoài nước.

2. Xét tuyển: người tốt nghiệp trình độ đại học ngành đúng, ngành gần với ngành đăng ký xét tuyển.

- Người tốt nghiệp đại học các chương trình đạt chuẩn kiểm định hoặc đánh giá theo các bộ tiêu chuẩn khu vực và quốc tế như AUN-QA, FIBAA;
- Người tốt nghiệp đại học giáo dục chính quy từ các cơ sở đào tạo đạt chuẩn kiểm định hoặc đánh giá theo các bộ tiêu chuẩn khu vực và quốc tế như AUN-QA có điểm trung bình tích lũy từ 7.0 điểm trở lên (theo thang điểm 10);
- Người tốt nghiệp chương trình kỹ sư, cử nhân tài năng của Đại học quốc gia Tp. HCM;
- Người tốt nghiệp chương trình tiên tiến theo Đề án của Bộ Giáo dục và Đào tạo ở một số trường đại học của Việt Nam, có điểm trung bình tích lũy từ 7.0 điểm trở lên (theo thang điểm 10);
- Người tốt nghiệp đại học giáo dục chính quy ngành gần với ngành đăng ký xét tuyển loại giỏi có điểm trung bình tích lũy từ 8.0 điểm trở lên (theo thang điểm 10);
- Sinh viên các ngành đào tạo liên thông từ trình độ đại học lên trình độ thạc sĩ của ĐHQG-HCM;
- Người tốt nghiệp đại học có chứng chỉ quốc tế GRE (The Graduate Record Examination) hoặc đạt kỳ thi đánh giá năng lực sau đại học của Đại học Quốc gia Tp. HCM còn trong thời gian hiệu lực;
- Người nước ngoài.

3. Thi tuyển hoặc kết hợp giữa thi tuyển và xét tuyển: các đối tượng không thuộc trường hợp tuyển thẳng và xét tuyển.

Lưu ý: Thời gian tuyển thẳng và xét tuyển các trường hợp tại mục 1 và 2 của mục này tối đa là 24 tháng tính từ ngày ký văn bằng tốt nghiệp đến ngày nộp hồ sơ xét tuyển.

VIII. ĐIỀU KIỆN MIỄN THI MÔN NGOẠI NGỮ

Thí sinh có năng lực ngoại ngữ đúng với yêu cầu môn thi ngoại ngữ của Trường Đại học An Giang thuộc một trong các trường hợp sau được miễn thi môn ngoại ngữ:

1. Có bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ, tiến sĩ được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài mà trong đó ngôn ngữ giảng dạy là ngôn ngữ của môn thi ngoại ngữ, được cơ quan có thẩm quyền công nhận văn bằng theo quy định hiện hành;

2. Có bằng tốt nghiệp đại học chương trình tiên tiến theo Đề án của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đào tạo chương trình tiên tiến ở một số trường đại học của Việt Nam hoặc bằng kỹ sư chất lượng cao (PFIEV) được ủy ban bằng cấp kỹ sư (CTI, Pháp) công nhận, có đối tác nước ngoài cùng cấp bằng, có bằng tốt nghiệp các chương trình giảng dạy hoàn toàn bằng tiếng Anh được Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc ĐHQG-HCM công nhận;

3. Có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài là một trong các ngoại ngữ: Anh, Pháp, Nga, Đức, Trung, Nhật, Hàn

4. Có một trong các chứng chỉ, chứng nhận trình độ ngoại ngữ được quy định tối thiểu cấp độ B1 trong thời hạn 2 năm từ ngày cấp chứng chỉ đến ngày đăng ký dự thi, được cấp bởi một cơ sở được Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc ĐHQG-HCM cho phép hoặc công nhận:

a. Tiếng Anh

IELTS	TOEFL	TOEIC	Cambridge Exam	BEC	BULATS	VNU-EPT
4.5	450 PBT/ITP 133 CBT 45 iBT	450	Preliminary PET	Business Preliminary	40	201

b. Một số tiếng khác

Tiếng Nga	Tiếng Pháp	Tiếng Đức	Tiếng Trung	Tiếng Nhật	Tiếng Hàn
TRKI I	DELFB1 TCF niveau B1	B1 ZD	HSK cấp độ 3	JLPT N3	TOPIK II (Bậc 3)

5. Thí sinh có chứng chỉ tiếng Anh đạt trình độ tối thiểu bậc 3/6 (B1) theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam, do các đơn vị được Bộ Giáo dục và Đào tạo giao nhiệm vụ tổ chức thi và cấp chứng chỉ:

1. Đại học Thái Nguyên	6. Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Huế	11. Học viên An ninh nhân dân
2. Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội	7. Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Đà Nẵng	12. Trường Đại học Văn Lang
3. Trường Đại học Hà Nội	8. Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh	13. Trường Đại học Cần Thơ
4. Trường Đại học Sư phạm Hà Nội	9. Trường Đại học Sài Gòn	14. Trường Đại học Trà Vinh
5. Trường Đại học Vinh	10. Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh	

IX. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN

1. Đối tượng ưu tiên

- Người có thời gian công tác liên tục từ 02 năm trở lên (tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển) tại các địa phương được quy định là Khu vực 1 trong Quy chế thi trung học phổ thông quốc gia. Trong trường hợp này, thí sinh phải có quyết định tiếp nhận công tác hoặc điều động, biệt phái công tác của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền;

- Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh; con liệt sĩ; anh hùng lực lượng vũ trang, anh hùng lao động; người dân tộc thiểu số;

- Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học, được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công nhận bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt, học tập do hậu quả của chất độc hoá học.

2. Mức ưu tiên

Người dự thi thuộc đối tượng ưu tiên quy định tại Mục 1 (bao gồm cả người thuộc nhiều đối tượng ưu tiên) được cộng vào kết quả thi 10 điểm cho môn Ngoại ngữ (thang điểm 100) nếu không thuộc diện được miễn thi ngoại ngữ theo quy định và cộng một điểm (thang điểm 10) cho một trong hai môn thi (Cơ bản hoặc Cơ sở). Nguyên tắc ưu tiên như sau: Khi 01 môn thi có điểm < 5.0 và 01 môn thi ≥ 5.0 thì cộng 1.0 điểm cho môn thi có điểm dưới trung bình. Các trường hợp còn lại thì cộng 1.0 điểm vào môn Cơ sở.

X. HÌNH THỨC NỘP HỒ SƠ

1. Nộp hồ sơ và đóng lệ phí dự thi trực tiếp tại trường

2. Nộp hồ sơ qua đường bưu điện:

- Thí sinh hoàn tất hồ sơ đăng ký dự thi theo quy định của thông báo này và gửi hồ sơ qua email cho chuyên viên phụ trách. Sau đó thí sinh in và gửi bản giấy qua đường bưu điện đến Trường.

- Hồ sơ đăng ký dự thi thí sinh truy cập tại website: <https://rmgo.agu.edu.vn/>

- Đóng lệ phí dự thi bằng hình thức chuyển khoản. Thông tin chuyển khoản:
 - + Tên tài khoản: Trường Đại học An Giang
 - + Ngân Hàng: TMCP Ngoại Thương CN An Giang (VIETCOMBANK)
 - + Số tài khoản: 0151 000 540 288

Khi chuyển khoản thí sinh ghi rõ các thông tin: Họ và tên; Ngày sinh; Ngành đăng ký dự thi

XI. THỜI GIAN NỘP HỒ SƠ

Từ ngày ra thông báo đến hết ngày 12/11/2021

XII. ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ

Mọi thông tin xin liên hệ:

Phòng Quản lý khoa học và Đào tạo sau đại học (*Tầng 2, Khu Hiệu bộ*), Trường Đại học An Giang, số 18 Ung Văn Khiêm, phường Đông Xuyên, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

Điện thoại: 02966.256565 – 1712.

Chuyên viên phụ trách:

ThS. Huỳnh Quốc Phương, điện thoại: 0919.993.466, email: hqphuong@agu.edu.vn

ThS. Nguyễn Thị Bé Phúc, điện thoại: 0919.093.997, email: ntbphuc@agu.edu.vn

Nơi nhận:

- BGH;
- K. NN&TNTN, K. KT-CN-MT, K. SP;
- P. KT&ĐBCL, P. TT-PC, KH-TV;
- Thí sinh dự tuyển;
- Lưu: VT, QLKH&ĐTSDH.

